

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HS-ST

Ngày 02 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nhiều.

Ông Nguyễn Xuân Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Doãn Thị Thu, Kiểm sát viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Phạm Tuấn Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Hồ Sỹ T, sinh ngày 29 tháng 3 năm 1971 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn Thuận A, xã Việt T, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 034071015XXX; con ông Hồ Sỹ T và bà Nguyễn Thị T; có vợ là chị Phạm Thị M (đã ly hôn); có hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: 1- Bản án số 19/HSST ngày 29/9/2000, Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án, về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự (bồi thường dân sự xong ngày 01/11/2000, nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 06/5/2003). 2- Ngày 28/4/2009, Công an huyện V, tỉnh Thái Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 109/QĐ/XPVPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bằng hình thức phạt tiền 300.000 đồng (nộp phạt xong ngày 29/4/2009). 3- Ngày 09/6/2009, UBND huyện V, tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 2987/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa người vào Trung tâm CB-GD-LĐXH thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, thời hạn 12 tháng, lý do nghiện ma túy (chấp hành xong ngày 10/6/2010); bị tạm giữ từ ngày 20/4/2023 đến ngày 26/4/2023 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- Người chứng kiến:

1. Anh Phạm Văn M, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Hợp L, xã Việt T, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

2. Anh Bùi Văn Tr, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn Việt H, xã Việt T, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Thái Bình làm nhiệm vụ tuần tra tại trục đường 454 thuộc thôn Việt H, xã Việt T, huyện V, tỉnh Thái Bình, phát hiện Hồ Sỹ T đang điều khiển xe trên đường có dấu hiệu nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Trước sự

chứng kiến của anh Bùi Văn Tr và anh Phạm Văn M, tổ công tác đã kiểm tra và thu tại túi áo ngực bên trái phía trước T đang mặc 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận đó là hêrôin, T mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, gửi giám định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số đăng ký 17B2-657.XX, đã qua sử dụng.

Về nguồn gốc gói hêrôin, Hồ Sơ T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 06 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số đăng ký 17B2-657.XX đi từ nhà đến khu vực cây xăng Phiệt Học thuộc phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, gặp và mua của một nam thanh niên không biết tên, địa chỉ, 01 gói hêrôin với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Mua xong, T cất giấu gói hêrôin vào túi áo ngực bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe đi về đến trục đường thuộc thôn Việt H, xã Việt T, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị cơ quan Công an huyện V, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói hêrôin trên vào hồi 07 giờ 30 phút cùng ngày.

Tại Kết luận giám định số 571/KL-KTHS ngày 24/4/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroine), có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng 0,1263 gam (không phải một nghìn hai trăm sáu mươi ba gam). Heroine STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số 52/CT-VKSVT ngày 20/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Hồ Sơ T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Hồ Sỹ T khai nhận hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả;
- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T mức án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 20/4/2023). Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 571/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hồ Sỹ T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Hồ Sỹ T nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình và xã hội. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, Hồ Sỹ T khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản

bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/4/2023 tại trục đường thuộc thôn Việt H, xã Việt T, huyện V, tỉnh Thái Bình, Hồ Sỹ T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,1263 gam (không phải một nghìn hai trăm sáu mươi ba gam), mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi đó của Hồ Sỹ T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, thì:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy: Hành vi phạm tội của Hồ Sỹ T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định về quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Ma túy không những gây tác hại cho sức khỏe, phá hoại hạnh phúc của bao gia đình mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy: Hồ Sỹ T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Hồ Sỹ T được hưởng tình

tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy: Năm 2000, Hồ Sỹ T bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản. Năm 2009, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Theo quy định của pháp luật, bản án và các quyết định trên đều đã được xoá nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo không lấy đó làm bài học nghiêm túc cải tạo bản thân, không tiếp thu sự giáo dục của pháp luật. Do đó, HĐXX cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy, bị cáo làm nghề lao động tự do, ngày 20/4/2023 bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ trong vụ án được hoàn trả sau giám định còn lại 0,0984 gam được niêm phong trong 01 phong bì số 571/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, Hồ Sỹ T khai mua của một người thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cây xăng Phiệt Học thuộc phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được thông tin cụ thể của người đó nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[10] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số đăng ký 17B2-657.XX, đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo: Quá trình điều tra xác định là chủ xe là của chị Hồ Thị Kim A, sinh năm 2003, có địa chỉ tại xã Thuận A, huyện Việt T, huyện V, tỉnh Thái Bình (là con gái bị cáo T). Ngày 20/4/2023, T sử dụng xe để đi mua ma túy, chị Kim A không biết. Ngày 22/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho chị Kim A. Xét thấy, chị Kim A đã nhận lại xe và không có ý kiến, đề nghị gì, do đó, HĐXX không xem xét giải quyết.

[11] Bị cáo Hồ Sỹ T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Sỹ T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 20/4/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Sỹ T.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử tịch thu tiêu hủy 0,0984 gam ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì số 571/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình. (Vật chứng đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình ngày 25/7/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hồ Sỹ T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Hồ Sỹ T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án (ngày 02 tháng 8 năm 2023).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thùy Dương

